



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KỶ HỌP THỨ 5

Gia Lai, ngày 16 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ
KỶ HỌP THỨ 5, HĐND TỈNH KHOÁ XIII**
(Chiều ngày 15 và sáng ngày 16/7/2025)

Kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XIII diễn ra từ ngày 15-16/7/2026 đã chia thành 04 tổ để thảo luận. Qua thảo luận tại các tổ đã có trên 92 lượt ý kiến tham gia vào nội dung các báo cáo và tờ trình tại kỳ họp, cụ thể:

I. CÁC BÁO CÁO CỦA HĐND TỈNH, THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH, CÁC BAN HĐND TỈNH

Đại biểu thống nhất và đánh giá cao chất lượng hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh trong 06 tháng đầu năm 2026: Thường trực HĐND tỉnh đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp tỉnh Gia Lai nhiệm kỳ 2026-2031 theo thẩm quyền, đảm bảo các quy định của pháp luật. Việc thẩm tra, giám sát, giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp và triển khai các hoạt động khác được thực hiện kịp thời, đồng hành cùng UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và đảm bảo an sinh xã hội. Hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh được thực hiện linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn và đảm bảo chất lượng.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay việc tiếp xúc cử tri chủ yếu theo đại diện cử tri, trong khi đó sau sáp nhập địa bàn rộng, do đó đại biểu đề nghị HĐND tỉnh cần có giải pháp tiếp xúc cử tri hiệu quả hơn như thay đổi theo hướng tiếp xúc tại địa bàn dân cư hoặc tiếp xúc theo giới, ngành để nghe tiếng nói của người dân... qua đó, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của người dân.

II. CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH

1. Báo cáo của UBND tỉnh về công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 06 tháng cuối năm 2026

Đại biểu cơ bản thống nhất với Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 06 tháng cuối năm 2026.

Năm 2026, là năm có ý nghĩa quan trọng, diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương; sự lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; sự giám sát của HĐND tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, đồng hành của người dân và doanh nghiệp trong tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch, kịch bản đã ban hành. Qua kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2026, nhìn chung

tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì được sự ổn định và phục hồi, phát triển. Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 8,21% so với cùng kỳ, (GDP cả nước đạt 8,18%), xếp vị trí thứ 22 cả nước và xếp vị trí thứ 4/6 các địa phương vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,14%; công nghiệp và xây dựng tăng 11,68% (trong đó công nghiệp tăng 11,74%; xây dựng tăng 11,47%); dịch vụ tăng 8,17%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,26%. Các hoạt động văn hoá - xã hội tiếp tục có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm; quốc phòng - an ninh được giữ vững. Điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 với kịch bản tăng trưởng 10,2%, góp phần tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh giữ vững ổn định.

Trên cơ sở kết quả đạt được, đại biểu thống nhất với quan điểm chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, phấn đấu đạt mức tăng trưởng GRDP năm 2026 là 10,2%.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đề nghị cần phân tích, làm rõ nguyên nhân và giải pháp:

- Đối với các dự án chậm tiến độ và giải ngân thấp, cần làm rõ trách nhiệm của từng sở ngành, địa phương, chủ đầu tư và đặc biệt có biện pháp xử lý nghiêm đối với những nhà thầu thiếu trách nhiệm; đồng thời có giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về đất đai và thủ tục hành chính để nguồn vốn đầu tư công thực sự trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Trong lĩnh vực quản lý tài nguyên, cần phân tích rõ nguyên nhân vì sao các vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn tăng và tiến độ xử lý còn chậm, từ đó đánh giá lại năng lực tuần tra, phát hiện của các chủ rừng và trách nhiệm của chính quyền cơ sở; đồng thời đề xuất giải pháp quản lý hiệu quả hơn và tăng cường số hóa dữ liệu đất đai.

- Đối với vấn đề an sinh xã hội, cần chú trọng vào phát triển sinh kế, đào tạo nghề và tạo việc làm để tăng thu nhập bền vững cho người dân, đảm bảo các chính sách hỗ trợ phải đúng đối tượng và sát với thực tế.

- Công tác quy hoạch và phát triển kinh tế:

- + Quy hoạch chăn nuôi: Cần rà soát và đánh giá lại hiệu quả của các vùng chăn nuôi tập trung. Phải có giải pháp đồng bộ về vùng nguyên liệu, cơ sở chế biến, thu mua và tìm kiếm thị trường tiêu thụ. Tránh việc phát triển theo mong muốn chủ quan dẫn đến vượt quy hoạch, nhằm đảm bảo sinh kế bền vững cho dân.

- + Quy hoạch cụm công nghiệp: Trên cơ sở quy hoạch tỉnh, các xã cần rà soát lại lợi thế và nhu cầu thực tế. Việc quy hoạch các cụm công nghiệp phải hợp lý để có định hướng rõ ràng, gắn liền với việc giải quyết việc làm tại chỗ cho người dân.

- + Quy hoạch hạ tầng đô thị: Cần đặc biệt quan tâm đến áp lực về điểm giữ xe công cộng tại các đô thị lớn (như Quy Nhơn). Đây là vấn đề gây áp lực lớn cho giao thông và đời sống dân cư, cần rà soát quy hoạch và đầu tư thực chất để sớm đưa vào vận hành.

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, đánh giá toàn diện lợi thế, tiềm năng và nhu cầu phát triển công tác quy hoạch và phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh, có định hướng cho các địa phương lựa chọn tiếp tục đầu tư phát triển hoặc điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế. Qua đó, khai thác hiệu quả quỹ đất, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người dân và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Để đạt chỉ tiêu giảm tỉ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2026, cần phân tích cụ thể nguyên nhân nghèo của từng nhóm đối tượng dựa trên 12 chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản, để có biện pháp hỗ trợ đúng đối tượng. Đề nghị UBND tỉnh cần sớm có hướng dẫn và rà soát để phân bổ vốn chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo tiến độ giải ngân, tránh tình trạng đầu tư dàn trải.

Bên cạnh đó, đại biểu đề nghị UBND tỉnh một số nội dung sau:

(1) Về các chỉ tiêu phát triển kinh tế

Một số chỉ tiêu đang có nguy cơ không đạt kế hoạch đề ra: (1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) chỉ tăng 8,21% so với cùng kỳ, khoảng cách còn khá xa so với mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 là 10,2%; (2) Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong 6 tháng đầu năm chỉ đạt hơn 2.000 doanh nghiệp, hoàn thành khoảng 29% kế hoạch; (3) Giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý mới đạt 5.585 tỷ đồng, bằng 35,9% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và 27,4% kế hoạch HĐND tỉnh giao (tính cả nguồn vốn kéo dài); (4) Tiến độ thực hiện chỉ tiêu trồng rừng còn chậm. Đây là những điểm nghẽn tác động trực tiếp đến khả năng hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP của cả năm. Do đó, đề nghị UBND tỉnh đề ra các giải pháp tháo gỡ quyết liệt trong thời gian tới.

(2) Về công tác nội chính

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo lực lượng chức năng rà soát, có giải pháp đẩy nhanh tiến độ xử lý vi phạm hành chính nhằm khắc phục tình trạng tồn đọng phương tiện vi phạm tại các bãi tạm giữ.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức sơ kết, đánh giá toàn diện quá trình thực hiện Đề án xây dựng trụ sở Công an cấp xã, cần làm rõ những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ xây dựng (đặc biệt là các vấn đề liên quan đến quy hoạch quỹ đất, bố trí nguồn vốn đầu tư).

(3) Về y tế, giáo dục:

- Các trạm y tế xã, phường phát sinh rất nhiều bất cập về nhân sự và cơ sở vật chất. Các Trạm hiện chưa đáp ứng được yêu cầu về các phòng chuyên môn theo đúng đề án nâng cấp; thiếu hụt bác sĩ trầm trọng. Đề nghị cấp trên cần sớm tăng cường bác sĩ về cơ sở để đảm bảo việc khám chữa bệnh cho người dân.

- Đội ngũ cán bộ nguồn (quy hoạch chức danh Phó trạm) hiện nay đa số chỉ là y sĩ. Những cán bộ này đang thiếu hụt cả về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị chưa đáp ứng được yêu cầu công việc trong tình hình mới. Các văn bản, quy định hiện nay chỉ tập trung ưu tiên cho đội ngũ bác sĩ ở các bệnh viện lớn, chưa quan tâm đúng mức đến hệ thống y tế cấp xã, phường. Bên cạnh việc đào tạo và luân chuyển cán bộ, cần nghiên cứu có chế độ ưu đãi đặc biệt cho y bác sĩ về công tác tại vùng sâu, vùng xa,

vùng khó khăn. Với mức lương và quy định hiện tại, việc thu hút bác sĩ có chuyên môn về cơ sở đang gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm, có chính sách đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ y tế cơ sở.

- Đề nghị tăng cường nguồn lực cho các trạm y tế xã để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và y tế dự phòng. Đầu tư chuyên sâu cho các trung tâm y tế huyện cũ (tuyến cơ sở vùng lõi) về cả nhân lực và thiết bị hiện đại, nhằm giảm áp lực cho Bệnh viện tuyến trên và giảm chi phí đi lại, điều trị cho người dân ở cơ sở.

- Đối với vấn đề an sinh xã hội, cần tập trung giải quyết việc điều tiết giáo viên, đầu tư thiết bị dạy học và đảm bảo nguồn thuốc, nhân lực cho y tế cơ sở; bên cạnh đó, công tác giảm nghèo phải chú trọng vào phát triển sinh kế, đào tạo nghề và tạo việc làm để tăng thu nhập bền vững cho người dân, đảm bảo các chính sách hỗ trợ phải đúng đối tượng và sát với thực tế.

(4) Về lao động, việc làm, an sinh xã hội:

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành đánh giá về lực lượng lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó xây dựng và triển khai các giải pháp phát triển nguồn nhân lực, nhất là lao động phổ thông và lao động có tay nghề, chuyên môn kỹ thuật, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

- Qua giám sát và phản ánh của cử tri, thời gian qua, trong giai đoạn chuyển tiếp giữa Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; nhiều gia đình người có công đã vay, ứng tiền để xây, sửa nhà ở nhưng đến nay chưa được hưởng chính sách hỗ trợ do chưa có cơ chế, hướng dẫn cụ thể của cơ quan có thẩm quyền. Đề nghị UBND tỉnh chủ động nghiên cứu, cân đối bố trí từ nguồn ngân sách địa phương hoặc kịp thời kiến nghị Trung ương có cơ chế chuyển tiếp để giải quyết dứt điểm, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người dân.

(5) Về du lịch: Năm 2026, tỉnh đã đăng cai tổ chức Năm du lịch quốc gia với nhiều sự kiện lớn, thu hút lượng lớn khách du lịch, góp phần phát triển kinh tế xã hội. Tuy nhiên, có nhiều ý kiến cho rằng: năm 2027 những sự kiện có được duy trì và phát triển như năm 2026 nữa hay không? Đề nghị ngành du lịch cần làm rõ thêm; đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành Văn hóa - Thể thao và Du lịch sớm có định hướng để duy trì, phát triển du lịch trong năm 2027 và những năm tiếp theo.

2. Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2026.

Có nhiều khoản thu đạt thấp như: Thuế bảo vệ môi trường chỉ đạt 34,6% kế hoạch; Thu tiền sử dụng đất đạt 36,9%. So với cùng kỳ năm trước, nguồn thu này đã giảm tới 30,1%. Đề nghị phân tích rõ nguyên nhân vì sao thu tiền sử dụng đất lại đạt thấp và yêu cầu có các giải pháp thực sự quyết liệt cho 6 tháng cuối năm để đảm bảo hoàn thành kế hoạch.

3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu kế hoạch đầu tư phát triển 6 tháng cuối năm 2026.

Theo Báo cáo, tổng kế hoạch vốn của tỉnh là 20.362,3 tỷ đồng. Trong đó, vốn của năm 2026 là 19.109,995 tỷ đồng; vốn kéo dài từ các năm trước chuyển sang là

1.252,342 tỷ đồng. Đến 30/6/2026, toàn tỉnh giải ngân được 5.107, 216 tỷ đồng, đạt 25,08% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao; giải ngân vốn do Thủ tướng Chính phủ giao đạt 32,37%. Với kết quả này, tỉnh ta đang xếp thứ hai trong khu vực vùng Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên về tốc độ giải ngân. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục giữ vững tiến độ giải ngân đầu tư công, đồng thời phải tập trung xử lý dứt điểm các vướng mắc trong thu ngân sách, đặc biệt là nguồn thu từ đất đai để đảm bảo sự phát triển kinh tế bền vững cho địa phương. Tuy nhiên, mục tiêu đặt ra từ nay đến cuối năm phải giải ngân 100% kế hoạch vốn, đây là một thách thức lớn của tỉnh. Do đó, đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp quyết liệt mới có thể hoàn thành chỉ tiêu giải ngân vốn đầu tư công.

4. Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.

Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Trung ương nghiên cứu, xem xét bố trí vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, theo dõi, tham mưu xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho cấp ủy và chính quyền địa phương, bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Báo cáo công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

Đại biểu đề nghị cần làm rõ lý do tại sao tỷ lệ điều tra khám phá án còn thấp và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý địa bàn, đối tượng cũng như năng lực xử lý tin tố giác tại cơ sở nhằm triển khai các biện pháp phòng chống tội phạm quyết liệt và hiệu quả hơn. Thời gian tới, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ để huy động sự vào cuộc của các sở, ban, ngành, địa phương trong công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; đồng thời phát huy sự phối hợp, giám sát, đồng hành của đại biểu HĐND tỉnh và sự tham gia tích cực của cử tri, Nhân dân trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, cần tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp hiệu quả đối với các nội dung còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, như: tình hình tội phạm về ma túy có xu hướng gia tăng cả về số vụ và quy mô; vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông và nguy cơ mất an toàn giao thông; công tác phòng, chống cháy, nổ; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các vụ việc khiếu kiện phức tạp, kéo dài, vượt cấp.

Các báo cáo còn lại, đại biểu thống nhất với nội dung trình của UBND tỉnh và kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét quyết định tại kỳ họp.

III. BÁO CÁO CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

1. Báo cáo kết quả tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

Đại số đại biểu thống nhất với báo cáo và đề nghị trong thời gian tới, UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo UBND cấp xã, nâng cao trách nhiệm trong việc phối hợp với các cơ quan tiên hành tố tụng, thực hiện đầy đủ, kịp thời việc cung cấp hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Tòa án nhằm bảo đảm tiến độ giải quyết các vụ án. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, đôn đốc và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp chậm cung cấp hoặc

không cung cấp hồ sơ, tài liệu theo quy định, góp phần khắc phục tình trạng tồn đọng các vụ án hành chính, dân sự, nhất là các vụ án liên quan đến lĩnh vực đất đai.

Đề nghị Viện kiểm sát cần tăng cường hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ Kiểm sát viên trong thời gian tới.

2. Báo cáo kết quả tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh.

Thống nhất với báo cáo, tuy nhiên, tỷ lệ án hành chính được giải quyết, xét xử đạt tỷ lệ thấp, nhất là tại các Tòa án nhân dân khu vực: thụ lý 112 vụ nhưng giải quyết, xét xử chỉ có 31/112 vụ đạt 27,7%; đề nghị TAND tỉnh cần có giải pháp chỉ đạo giải quyết hiệu quả hơn để nâng cao kết quả giải quyết. Đồng thời, cần tăng cường hơn nữa việc phối hợp với địa phương để giải quyết án.

3. Báo cáo kết quả tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh

Tổng số việc thi hành án đạt tỷ lệ 45% so với cùng kỳ năm trước; số tiền thi hành 23,8% thấp; thi hành án có điều kiện thi hành thấp. Đề nghị THADS tỉnh cần có quy chế phối hợp với địa phương để có thể giải quyết các vụ việc có đủ điều kiện thi hành.

IV. ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT DO THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH TRÌNH

Dự thảo nghị quyết về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến trước và sau kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XII:

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan nâng cao chất lượng công tác trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; thực hiện phân loại rõ từng nội dung theo tình trạng xử lý (đã giải quyết, đang giải quyết, chưa giải quyết hoặc chưa đủ điều kiện giải quyết); đồng thời xác định cụ thể lộ trình, thời gian và tiến độ thực hiện đối với từng kiến nghị. Nội dung trả lời cần rõ ràng, cụ thể, tránh trả lời chung chung, thiếu thông tin về hướng xử lý hoặc mốc thời gian thực hiện, tạo điều kiện để đại biểu HĐND tỉnh và cử tri thuận tiện theo dõi, giám sát.

V. ĐỐI VỚI CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT DO UBND TỈNH TRÌNH

1. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030 (tại Quyết định số 866/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) có bố trí mỏ bô-xít nằm trong phạm vi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cao nguyên Kon Hà Nừng. Tuy nhiên, đây là khu vực có giá trị bảo tồn đa dạng sinh học cao, đã được UNESCO công nhận, nếu tiến hành khai thác bô-xít sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến cảnh quan, môi trường sinh thái và các cam kết về bảo vệ rừng. Đề nghị UBND tỉnh khẩn trương rà soát, điều chỉnh loại bỏ quy hoạch mỏ bô-xít tại khu vực này ra khỏi Quy hoạch tỉnh. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị Chính phủ xem xét điều chỉnh cục bộ, đưa mỏ bô-xít này ra khỏi Quy hoạch tại Quyết định số 866/QĐ-TTg để bảo vệ nghiêm ngặt hệ sinh thái đặc thù.

Bên cạnh đó, đại biểu HĐND tỉnh cũng đề nghị UBND tỉnh đối chiếu lại số liệu về thu nhập bình quân đầu người trong nội dung quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để thống nhất với số liệu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Đối với một số lỗi chính tả liên quan đến nội dung điều chỉnh quy hoạch tại Kỳ họp này, đại biểu HĐND tỉnh đề nghị chỉnh sửa, bổ sung, Tổ Thư ký sẽ tiếp thu và gửi đến cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh kiểm tra, rà soát, điều chỉnh.

Ngoài ra, để đảm bảo tính chính xác, phù hợp với quy hoạch thực tế và định hướng phát triển của địa phương, đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết điều chỉnh, bổ sung một số nội dung chi tiết như sau:

- Trang 15 (mục 1.1.3.2): Điều chỉnh câu “các khu vực ven biển Tam Quan” thành “các khu vực ven biển Hoài Nhơn”. Lý do: khu vực Tam Quan không có biển.

- Trang 16 (mục 1.1.4 - khổ thứ 3): Thay cụm từ “và các vùng phụ cận” thành “Hoài Nhơn”.

- Trang 23 (khổ 3): Điều chỉnh câu “trung tâm hậu cần nghề cá hiện đại tại Tam Quan” thành “trung tâm hậu cần nghề cá hiện đại tại Hoài Nhơn Bắc”.

- Trang 24 (khổ 2): Đề nghị chỉnh sửa “mở rộng cảng cá Tam Quan” thành “mở rộng trung tâm hậu cần nghề cá cấp vùng và cảng cá thông minh”.

- Trang 28 (mục 2.4 - khổ 3): Đề nghị thay cụm từ “Tam Quan” thành “Hoài Nhơn”. Lý do: khu vực Tam Quan không có biển.

- Trang 31 (điểm 1.1 - khổ 3): Đề nghị bỏ cụm từ “đô thị loại II”.

- Trang 34 (mục 3.2): Bổ sung và hoàn thiện thành câu “Hoàn thiện quy hoạch, hạ tầng và thu hút đầu tư khu du lịch Phương Mai gắn với Quy Nhơn, đầm Thị Nại, Nhơn Lý, Nhơn Hải, Kỳ Co, Eo Gió, Cù Lao Xanh, Cao nguyên La Vuông”. Lý do bổ sung Cao nguyên La Vuông: UBND tỉnh đã có chỉ đạo tổ chức thi và trao giải thưởng trị giá 500 triệu đồng cho ý tưởng quy hoạch Cao nguyên La Vuông từ năm 2024, hiện nay tỉnh đang kêu gọi đầu tư.

- Trang 35 (mục 3.4): Đề nghị bổ sung tại khổ 6 thành “Xây dựng và mở rộng thêm trung tâm TDTT chất lượng cao tại một số địa phương phía Đông Nam và phía Đông Bắc của tỉnh”. Lý do: Tại khu vực Hoài Nhơn trước đây đã được UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) quy hoạch trung tâm TDTT phía Bắc của tỉnh.

- Trang 35 (mục 3.5): Đề nghị bổ sung “Cảng cá thông minh” vào mục nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Trang 52 (mục 9): Đề nghị hoàn thiện câu “di dời tàu thuyền từ khu vực cảng cá Quy Nhơn và đầm Đê Gi về neo đậu tại Cảng cá Tam Quan”.

2. Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026.

Đa số các đại biểu thống nhất với dự thảo Nghị quyết; tuy nhiên, một số đại biểu còn băn khoăn vì trong thực tế cho thấy ngoài việc UBND tỉnh giao biên chế theo quy định thì cứ 1000 dân được tăng thêm 1 biên chế, số lượng dân tăng nhưng biên chế tăng thêm 01 biên chế sẽ không đảm bảo; đồng thời, đại biểu cho rằng tình quan tâm

có cơ chế cho UBND xã có công chức dôi dư nhưng đảm bảo điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm chuyển sang giảng dạy tại các trường thiếu niên chức trên địa bàn của xã (vì hiện nay, Sở GD và ĐT đã có văn bản dừng tuyển dụng viên chức). Bên cạnh đó, đại biểu cũng đề xuất việc sau khi sắp xếp các trường một số vị trí như viên chức quản lý, kế toán của trường sẽ dôi dư; như vậy, số lượng biên chế này có thể chuyển sang công chức tại UBND xã được không;...Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu có kế hoạch điều chuyển biên chế công chức và viên chức cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Các dự thảo Nghị quyết còn lại, đại biểu thống nhất với nội dung trình của UBND tỉnh và kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét quyết định tại kỳ họp.

VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC:

1. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng làm việc với chủ đầu tư Dự án Quốc lộ 19 khẩn trương kiểm tra, đánh giá hiện trạng; nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 19 đoạn qua địa bàn xã Đắc Đoa và Mang Yang; đồng thời triển khai phương án sửa chữa, khắc phục kịp thời các vị trí hư hỏng, xuống cấp trước mùa mưa, nhằm bảo đảm an toàn giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của Nhân dân.

2. Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động, không đủ điều kiện khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã có hiệu lực trong năm 2026 (01/01/2026). Đề nghị UBND tỉnh đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết trên, đồng thời có hướng dẫn việc giải quyết các tài sản đã thu hồi sau hỗ trợ, cấp tiền cho ngư dân để hạn chế chi phí quản lý và nguy cơ cháy nổ xảy ra.

3. Hiện nay, nhiều địa phương, điển hình như địa bàn xã Kông Chro, diện tích đất của các Công ty lâm nghiệp được bàn giao về cho địa phương quản lý là rất lớn. Tuy nhiên, khó khăn chung hiện nay là cấp cơ sở không có đủ nguồn kinh phí để tổ chức đo đạc, lập bản đồ địa chính. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thực hiện; đồng thời, có giải pháp hỗ trợ kịp thời để các địa phương sớm hoàn thiện hồ sơ quản lý, làm cơ sở giao đất, cho thuê đất theo quy định.

4. Hiện nay, tuyến đường tránh phía Nam Phú Phong có nguy cơ sạt lở; một số đoạn cong, dốc cao như: đoạn rẽ vào xã Bình Phú (xã Vĩnh An cũ) làm che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông; hệ thống camera giám sát tốc độ chưa được trang bị, đề nghị UBND tỉnh kiểm tra và có biện pháp khắc phục.

5. Thời gian qua, tình hình cháy nổ vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, đáng chú ý là các vụ cháy phương tiện thủy (tàu cá) và các kho bãi, gây thiệt hại không nhỏ về tài sản. Đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, chấn chỉnh công tác PCCC tại các khu vực trọng điểm (âu thuyền, cảng cá, khu công nghiệp, cụm công nghiệp) nhằm chủ động phòng ngừa, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy nổ gây ra.

6. Hiện nay, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại xã Bình Khê, xã Hra thường xuyên qua lại các Trạm thu phí, phải đóng phí đường bộ. Đề nghị cơ quan chức năng xem xét miễn, giảm phí đường bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động yên tâm công tác.

7. Hiện nay, có hai mô hình sáp nhập các trường: Cùng cấp (Mô hình 1: Tiểu học với Tiểu học) và mô hình liên cấp (mô hình 2: Tiểu học với Trung học cơ sở). Đa

số giáo viên và cán bộ cơ sở ủng hộ Mô hình 1 (cùng cấp) vì tính hợp lý cao hơn. Đề nghị UBND tỉnh nên chọn thống nhất mô hình sáp nhập và xây dựng tiêu chí sáp nhập cụ thể, để thống nhất thực hiện việc sắp xếp, bố trí, bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng sau sáp nhập; Đồng thời xem xét phân cấp, ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện việc sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo các trường học thuộc thẩm quyền quản lý, bảo đảm kịp thời, phù hợp với yêu cầu quản lý và tình hình thực tế của từng địa phương.

8. Hiện nay, sau sáp nhập có sự chồng chéo, thiếu thống nhất giữa các cấp trong công tác quản lý tài sản công (ví dụ: trường hợp Viện kiểm sát bàn giao nhà cho xã nhưng UBND tỉnh lại có văn bản giao cho đơn vị khác). Nhiều tòa nhà, trụ sở cũ (như tòa án, các sở ngành cũ, trụ sở nhà văn hóa thôn, tổ dân phố...) đang bỏ trống, không có người sử dụng, gây lãng phí nghiêm trọng trong khi địa phương có nhu cầu sử dụng hoặc đầu giá, cho thuê nhưng chưa có cơ chế cụ thể. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát và có phương án xử lý theo quy định.

9. Hiện nay, sau sắp xếp có nhiều đối tượng là người hoạt động không chuyên trách, có thời gian công tác lâu năm nhưng không được hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ. Đề nghị UBND tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ đối với các đối tượng này.

10. Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, một số xã có nhu cầu hợp đồng lao động để thực hiện một số nhiệm vụ của công chức theo Nghị định 173/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, tuy nhiên hiện nay các địa phương đang gặp khó khăn về kinh phí chi trả tiền lương cho đối tượng này. Đề nghị có hướng dẫn cụ thể để các đơn vị thực hiện hiệu quả.

11. Hiện nay, theo thống kê toàn tỉnh có khoảng 40 xã không đủ tiêu chuẩn về dân số và diện tích, theo định hướng sẽ sắp xếp, sáp nhập để mở rộng không gian phát triển. Đề nghị UBND tỉnh định hướng và có kế hoạch bố trí, sắp xếp nhân sự cụ thể sau sáp nhập; đồng thời, làm tốt công tác tư tưởng từ sớm để CBCC yên tâm công tác, đảm bảo bộ máy chính quyền cơ sở hoạt động ổn định, thông suốt trong giai đoạn chuyển tiếp.

12. Hiện nay, tình trạng thiếu hụt giáo viên vẫn đang là áp lực lớn tại cơ sở. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng khảo sát, đánh giá kỹ nhu cầu và xây dựng kế hoạch tuyển dụng giáo viên cho các xã, phường đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

13. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các ngành chức năng rà soát và kịp thời thực hiện việc điều chỉnh chế độ tiền lương, phụ cấp cho CBCC đang công tác tại các xã đặc biệt khó khăn, nhằm động viên, khích lệ đội ngũ CBCC.

14. Hiện nay, Công an cấp xã chưa có chức năng tuần tra, kiểm soát giao thông, dẫn đến khó khăn cho các địa phương trong việc kiểm soát, nắm tình hình và bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn. Đề nghị nghiên cứu bổ sung hoặc hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ của Công an cấp xã trong công tác tuần tra, kiểm soát giao thông nhằm tạo cơ sở pháp lý để địa phương chủ động thực hiện công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

15. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các phường tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị; thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi lấn chiếm vỉa hè, lòng, lề đường trái quy định; đồng thời tiến hành rà soát, tham mưu cấp

có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí để bổ sung, lắp đặt hệ thống camera giám sát giao thông tại các nút giao trọng điểm và khu vực phức tạp.

16. Đối với Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh về quy định hỗ trợ của tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030. Địa phương gặp khó khăn trong quá trình giải ngân cho tổ hỗ trợ số cộng đồng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cụ thể để tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

17. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp cơ quan liên quan, các địa phương rà soát cập nhật số liệu thôn, làng sau sắp xếp, điều chỉnh các cơ quan, đơn vị kết nghĩa với các thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm phù hợp, đồng bộ và hiệu quả.

18. Việc vận động người dân tham gia BHYT, BHXH tự nguyện sau sáp nhập tại các địa phương gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là tại các làng trước đây được hỗ trợ nhưng nay người dân phải tự đóng. Đề nghị tỉnh có biện pháp hỗ trợ cho người dân để địa phương hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia BHYT, số người tham gia BHXH tự nguyện.

19. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an ninh khu vực biên giới; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, nhất là trong thanh thiếu niên, tập trung kiểm soát chặt chẽ các nguồn cung, triệt phá các đường dây vận chuyển, sản xuất, mua bán trái phép chất ma túy và các chất gây nghiện, góp phần giải quyết căn cơ tội phạm ma túy trên địa bàn. Đồng thời tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và tăng cường quản lý xã hội cơ sở để làm tốt công tác phòng ngừa.

20. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án Cát Tiến-Diêm Vân, sớm thực hiện phân tuyến giao thông để bảo đảm điều kiện lưu thông thuận lợi cho người dân và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.

Trên đây là nội dung tổng hợp kết quả thảo luận tại các tổ, một số ý kiến của đại biểu trùng với ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 5 và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh đã được tổng hợp, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh sẽ giám sát và báo cáo HĐND tỉnh tại các kỳ họp sau nên thư ký kỳ họp không tổng hợp trong báo cáo này. Vì thời gian tổng hợp ngắn nên không tránh khỏi những thiếu sót, có thể còn có ý kiến chưa tổng hợp hết, kính đề nghị đại biểu tiếp tục thảo luận tại hội trường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Thư ký kỳ họp;
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT.

Bao

**TM. THƯ KÝ KỲ HỌP
TRƯỞNG ĐOÀN**

Vũ Tiên Anh

Vũ Tiên Anh